

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHÍNH TRỊ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ MỚI

Bùi Tuấn Linh¹

Tóm tắt: Chuyển đổi số đang tạo ra những tác động sâu sắc đến đời sống chính trị - xã hội, đặc biệt trong công tác giáo dục tư tưởng chính trị và quản lý tư tưởng trong quân đội. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam trở nên vô cùng cấp thiết, nhằm giữ vững bản chất cách mạng, nền tảng tư tưởng của Đảng trong quân đội. Chuyển đổi số đã giúp đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội nhân dân Việt Nam có nhiều chuyển biến tích cực về bản lĩnh chính trị, đạo đức, trình độ lý luận và năng lực quản lý tư tưởng. Tuy nhiên, cũng đặt ra nhiều thách thức mới như: năng lực công nghệ còn hạn chế, kỹ năng quản lý tư tưởng trên không gian mạng chưa đáp ứng yêu cầu, phương pháp giáo dục chính trị thiếu linh hoạt với thế hệ quân nhân trẻ. Bài viết đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường đào tạo năng lực số, bồi dưỡng kỹ năng quản trị tư tưởng trên mạng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới cho đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ khóa: Chuyển đổi số, công tác chính trị, đội ngũ cán bộ chính trị, quân đội nhân dân Việt Nam.

Abstract: Digital transformation is generating profound impacts on socio-political life, particularly in the domains of political-ideological education and ideological management within the military. The development of the political officer corps in the Vietnam People's Army has become critically imperative to maintain the revolutionary essence and ideological foundation of the Party within the armed forces. Digital transformation has facilitated numerous positive developments among political officers in the Vietnam People's Army regarding political resolve, ethical standards, theoretical competency, and ideological management capacity. However, it has also presented new challenges, including: limited technological capabilities, insufficient skills in ideological management within cyberspace, and inflexible political education methodologies for the younger generation of military personnel. This article proposes systematic solutions aimed at strengthening digital competency training, cultivating online ideological governance skills, implementing artificial intelligence applications, and improving information technology systems to meet emerging

¹ Thạc sĩ, Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng.

operational requirements for the political officer corps in the Vietnam People's Army.

Keywords: *Digital transformation, political work, political officers, Vietnam People's Army.*

Nhận bài: 20/06/2025 Gửi phản biện: 10/07/2025 Duyệt đăng: 21/10/2025

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đang làm thay đổi sâu sắc cấu trúc và phương thức vận hành của nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội, từ kinh tế, văn hóa đến quốc phòng, an ninh. Quân đội nhân dân Việt Nam, lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân. Việc thích ứng, làm chủ và tận dụng thành tựu của chuyển đổi số không chỉ là một yêu cầu đổi mới về mặt tổ chức, phương tiện tác chiến, mà còn là nhiệm vụ trọng yếu trong công tác xây dựng lực lượng chính trị vững mạnh, nhằm củng cố sức mạnh chính trị tinh thần, giữ vững bản chất cách mạng và sẵn sàng đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

Ngay từ khi thành lập, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn được Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định rõ nhiệm vụ chính trị trung tâm. Người khẳng định: *“Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội; nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, 2011, tập 15, tr.612). Chính sự thống nhất về mục tiêu, lý tưởng chính trị, bản lĩnh tư tưởng vững vàng là nhân tố quyết định tạo nên sức mạnh chiến đấu và chiến thắng của quân đội ta trong suốt quá trình lịch sử.

Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, công tác chính trị trong quân đội đứng trước nhiều cơ hội phát triển nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với những thách thức phức tạp, nhất là trên mặt trận tư tưởng, lý

luận và không gian mạng. Các thế lực thù địch ngày càng triệt để lợi dụng mạng xã hội, các nền tảng số để đẩy mạnh chiến tranh tâm lý, truyền thông, gieo rắc thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, kích động, lôi kéo, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tâm lý của cán bộ, chiến sĩ. Không gian mạng trở thành mặt trận quan trọng trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị tư tưởng trong quân đội.

Mặt khác, đặc điểm tâm lý, nhận thức của bộ đội trẻ hiện nay có nhiều thay đổi. Họ nhạy bén hơn với công nghệ, dễ tiếp nhận thông tin đa chiều nhưng cũng dễ bị tác động bởi các luồng quan điểm trái chiều nếu thiếu sự định hướng kịp thời. Do đó, yêu cầu đặt ra cho đội ngũ cán bộ chính trị không chỉ là tiếp tục củng cố bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, mà còn cần có trình độ công nghệ, năng lực làm chủ các công cụ quản lý tư tưởng hiện đại, biết ứng dụng hiệu quả các nền tảng số trong giáo dục chính trị, định hướng dư luận, quản lý tư tưởng bộ đội.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, công tác chính trị trong quân đội đã có nhiều đổi mới, linh hoạt hơn trong phương pháp tiếp cận các đối tượng, ứng dụng các công nghệ mới vào giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng. Tuy nhiên, vẫn còn những khó khăn, bất cập, đặc biệt là trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng nền tảng số của một bộ phận cán bộ chính trị còn hạn chế; phương pháp giáo dục chính trị một số nơi chưa thực sự phù hợp với đặc điểm, tâm lý thế hệ trẻ hiện nay.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu, đề xuất hệ thống giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội nhân dân Việt Nam thời kỳ chuyển đổi số là yêu cầu cấp bách, mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đây là điều kiện quan trọng để giữ vững trận địa tư tưởng trong quân đội, nâng cao sức mạnh chính trị tinh thần, bảo đảm quân đội luôn là lực lượng trung thành, tin cậy, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lênin nhằm phân tích mối quan hệ giữa sự phát triển của đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội với yêu cầu thực tiễn của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh chuyển đổi số. Vận dụng nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, sự phát triển và đấu tranh giữa các mặt đối lập, bài viết lý giải sự tất yếu phải đổi mới nội dung, phương thức công tác chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng vũ trang hiện đại.

Bên cạnh đó, bài viết sử dụng phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu trong và ngoài nước liên quan đến công tác xây dựng lực lượng chính trị trong quân đội; các văn kiện của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, các kết quả nghiên cứu khoa học quốc phòng, đồng thời tham khảo một số kinh nghiệm quốc tế có giá trị tham khảo, đối chiếu phù hợp với điều kiện đặc thù của Quân đội nhân dân Việt Nam.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái niệm “đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội”

Công tác chính trị luôn được Đảng xác định là nhiệm vụ trọng tâm, yếu tố quyết định sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức

của Quân đội nhân dân Việt Nam. Văn kiện Đảng chỉ rõ: “*Công tác chính trị phải bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội; giữ vững và phát huy bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang của quân đội ta*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng Toàn tập, 2006, tập 53, tr.131).

Đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội chính là bộ phận trực tiếp triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng yếu đó. Đây là lực lượng làm nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, ý chí chiến đấu và tinh thần đoàn kết thống nhất trong toàn quân. Theo quan điểm của Lênin: “*Không có một đảng cách mạng vững mạnh thì không thể có một quân đội cách mạng vững mạnh*” (Lênin, Toàn tập, 1979, tập 41, tr.38). Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội của Đảng, đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội vì thế phải là lực lượng giữ vững vai trò lãnh đạo chính trị tuyệt đối trong toàn bộ quá trình xây dựng và phát triển quân đội.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các điều kiện, hình thức và phương thức tác động tư tưởng trong quân đội cũng thay đổi sâu sắc. Không gian mạng đang trở thành mặt trận tư tưởng phức tạp, nơi các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến tranh thông tin, truyền bá các luận điệu xuyên tạc, kích động, chia rẽ nội bộ, làm suy yếu ý chí chiến đấu, xói mòn niềm tin chính trị của bộ đội. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) chỉ rõ: “*Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng cách mạng, sa vào chủ nghĩa cá nhân, tự diễn biến, tự chuyển hóa*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, 2016, tr.25). Điều đó đặt ra yêu cầu cấp bách phải xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam

đủ sức đối phó với các thách thức tư tưởng ngày càng phức tạp trong môi trường số hóa.

Từ những luận cứ lý luận và thực tiễn nêu trên, có thể xác định rằng: Đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội là lực lượng có bản lĩnh chính trị kiên định, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng; nắm vững lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng về quân sự, quốc phòng. Đặc biệt, trong điều kiện chuyển đổi số, đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội còn phải có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, làm chủ các nền tảng số, có khả năng phân tích, dự báo, định hướng dư luận tư tưởng nội bộ, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn chống phá trên không gian mạng.

Bản lĩnh chính trị không chỉ là sự vững vàng về tư tưởng mà còn thể hiện ở khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn công tác chính trị trong đơn vị. Cán bộ chính trị phải biết nhận diện, giải quyết kịp thời những vấn đề tư tưởng nảy sinh, đặc biệt trong các tình huống tư tưởng nhạy cảm phát sinh từ thông tin đa chiều trên mạng xã hội. Đồng thời, đội ngũ này cần linh hoạt đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhận thức của thế hệ quân nhân trẻ trong điều kiện số hóa toàn diện hiện nay.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội còn phải giỏi quản lý thông tin, biết sử dụng các phần mềm phân tích dữ liệu tư tưởng, có khả năng nắm bắt các xu hướng tư tưởng trong nội bộ, từ đó kịp thời đề xuất biện pháp định hướng, ngăn ngừa nguy cơ tư tưởng phát sinh. Đồng thời, cần có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục, truyền thông nội bộ hấp dẫn, sinh động, phát

huy hiệu quả tác động giáo dục tư tưởng trên các nền tảng số.

Như vậy, đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam thời kỳ chuyển đổi số là đội ngũ cán bộ chính trị toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực lý luận, trình độ công nghệ và kỹ năng tổ chức công tác chính trị hiện đại. Đây là yếu tố quyết định bảo đảm cho quân đội giữ vững bản chất cách mạng, tuyệt đối trung thành với Đảng, sẵn sàng hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ trong mọi tình huống.

3.2. Thực trạng và những yêu cầu mới đặt ra trong xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội thời kỳ chuyển đổi số hiện nay

Những năm qua, công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu, bảo đảm bản chất cách mạng và sự trung thành tuyệt đối của cán bộ, chiến sĩ toàn quân. Việc ứng dụng công nghệ vào giáo dục chính trị bước đầu được triển khai tích cực và làm thay đổi sâu sắc không gian chính trị - tư tưởng của đội ngũ cán bộ chính trị.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ và chiều sâu. Cán bộ chính trị, nhất là cấp cơ sở, còn hạn chế về kỹ năng công nghệ, lúng túng trong việc nắm bắt dư luận và xử lý khủng hoảng trên không gian mạng. Phương pháp giáo dục chậm đổi mới, nặng lý thuyết và chưa phù hợp với quân nhân trẻ. Chương trình đào tạo hiện tại còn thiếu vắng các kỹ năng quản trị tư tưởng số thiết yếu.

Trước thực trạng đó, yêu cầu cấp thiết là phải đổi mới toàn diện, trọng tâm là nâng cao trình độ công nghệ, kỹ năng dự báo và năng lực quản trị tư tưởng trên không gian mạng cho đội ngũ cán bộ chính trị trong thời kỳ mới. Nhưng không tránh khỏi những

thách thức mới đối với nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội trong quân đội nhân dân Việt Nam. Bảo vệ tư tưởng chính trị trong điều kiện môi trường số hóa đòi hỏi phải có những tiêu chuẩn, yêu cầu mới đối với đội ngũ cán bộ làm công tác chính trị trong quân đội.

Bảo vệ trận địa tư tưởng trên không gian mạng. Không gian mạng trở thành môi trường mà các thế lực thù địch triệt để lợi dụng để thực hiện chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, phi chính trị hóa quân đội, xuyên tạc quan điểm, đường lối của Đảng, làm suy giảm niềm tin chính trị trong nội bộ quân đội (Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, 2016, tr.25). Những luận điệu xuyên tạc, kích động, chia rẽ nội bộ ngày càng được ngụy trang dưới nhiều hình thức tinh vi, lan truyền nhanh, khó kiểm soát, đặc biệt nhắm vào đối tượng cán bộ, chiến sĩ trẻ. Do đó, đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội cần phải có khả năng nhận diện sớm, chính xác các nguy cơ tư tưởng nảy sinh từ không gian mạng; chủ động đấu tranh, phản bác hiệu quả các luận điệu sai trái ngay từ khi chúng mới manh nha trong nhận thức của bộ đội.

Làm chủ công nghệ, sử dụng thành thạo các nền tảng hiện đại phục vụ công tác giáo dục và quản lý tư tưởng. Trong đó, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) giúp phân tích xu hướng, dự báo nguy cơ và nhận diện sớm các dao động tâm lý tiềm ẩn từ xa – một năng lực mới mà cán bộ truyền thống chưa từng đối mặt.

Tổ chức giáo dục chính trị linh hoạt, sáng tạo trong môi trường số. Để phù hợp với thói quen tiếp cận thông tin nhanh của quân nhân trẻ, công tác giáo dục không thể chỉ dừng lại ở thuyết trình mà cần ứng dụng bài giảng tương tác đa phương tiện, phần

mềm số hóa và mạng xã hội nội bộ. Điều này vừa tăng tính hấp dẫn, vừa phát huy tính chủ động tự học của bộ đội dưới sự định hướng chặt chẽ của tổ chức.

Phát huy năng lực quản trị rủi ro thông tin và xử lý khủng hoảng truyền thông. Môi trường số khiến các sự kiện nhỏ dễ bị thổi phồng, lan truyền nhanh gây hoang mang dư luận. Do đó, cán bộ chính trị cần kỹ năng đánh giá đúng bản chất, xử lý linh hoạt các tình huống nhạy cảm để ngăn chặn điểm nóng tư tưởng, đặc biệt trong các vấn đề chính trị, quốc phòng.

3.3. Giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong quân đội nhân dân Việt Nam chủ động, tích cực chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu tình hình mới

3.3.1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với đào tạo năng lực số

Cần đưa các chuyên đề về kỹ năng tiếp cận, phân tích thông tin số, nhận diện các thủ đoạn thông tin sai lệch, xuyên tạc trên mạng xã hội vào chương trình giáo dục chính trị thường xuyên. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục cần chú trọng rèn luyện khả năng tự bảo vệ bản thân trước các tác động của thông tin độc hại; hình thành tư duy phản biện khoa học, biết chọn lọc, phân tích thông tin chính xác trong dòng chảy dữ liệu phức tạp trên không gian mạng.

Đặc biệt, cần gắn đào tạo chính trị với đào tạo công nghệ ngay từ các cơ sở đào tạo cán bộ chính trị. Chương trình đào tạo phải tích hợp nội dung về ứng dụng công nghệ số trong quản lý tư tưởng, giáo dục chính trị; trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về hệ thống dữ liệu tư tưởng, quản trị truyền thông nội bộ, kỹ năng sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu số, điều hành các phần mềm hỗ trợ quản lý tư tưởng nội bộ quân đội.

3.3.2. Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu, xử lý thông tin dư luận trên không gian mạng

Cán bộ chính trị cần được huấn luyện kỹ năng rà soát, thu thập, phân tích các chỉ báo dư luận tư tưởng từ các nguồn dữ liệu số trong nội bộ đơn vị, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến. Phải biết phân tích xu hướng chuyển động dư luận, nhận diện sớm các mầm mống tư tưởng lệch lạc, bất mãn, các biểu hiện tâm lý dao động có thể ảnh hưởng đến ổn định chính trị nội bộ.

Song song với đó, cần trang bị cho cán bộ chính trị khả năng đọc hiểu các báo cáo phân tích dữ liệu lớn về dư luận tư tưởng, biết kết nối, tổng hợp dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau để đánh giá chính xác tình hình tư tưởng trong đơn vị. Việc đào tạo năng lực nghiên cứu dư luận số cần thực hiện cả theo hình thức tập huấn ngắn hạn tại chỗ, vừa cập nhật liên tục khi môi trường công nghệ luôn thay đổi nhanh chóng.

3.3.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị có khả năng quản lý hệ thống công nghệ thông tin hiện đại

Cần xây dựng các tiêu chuẩn cụ thể về năng lực công nghệ thông tin trong tiêu chí đánh giá, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ chính trị các cấp.

Ngoài kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ tin học văn phòng cơ bản, cán bộ chính trị phải nắm vững kỹ năng quản trị các hệ thống phần mềm phục vụ giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng; biết vận hành, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu tư tưởng nội bộ; làm chủ các hệ thống giám sát mạng xã hội nội bộ, kịp thời phát hiện các biểu hiện tư tưởng bất thường ngay từ khi manh nha.

Hệ thống tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chính trị cần thường xuyên tổ chức các lớp huấn luyện chuyên đề về quản lý dữ

liệu tư tưởng, phân tích thông tin số, quản trị hệ thống giám sát truyền thông mạng xã hội quân đội. Các mô hình trung tâm đào tạo chuyên sâu về công nghệ thông tin phục vụ công tác chính trị tư tưởng cần được xây dựng trong các học viện chính trị quân sự hiện nay.

3.3.4. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, hệ thống phân tích dư luận số phục vụ chỉ đạo công tác tư tưởng

Trí tuệ nhân tạo có khả năng xử lý khối lượng lớn dữ liệu thông tin dư luận từ nhiều nguồn khác nhau, phát hiện các từ khóa nóng, các chủ đề tư tưởng nhạy cảm đang có xu hướng lan rộng trong nội bộ. Hệ thống AI có thể phân tích mạng lưới kết nối xã hội nội bộ để nhận diện các nhóm đối tượng có nguy cơ bị tác động tư tưởng, từ đó giúp cơ quan chính trị chủ động xây dựng phương án đấu tranh, định hướng tư tưởng phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Đồng thời, cần nghiên cứu xây dựng hệ thống bảng chỉ báo nguy cơ tư tưởng nội bộ quân đội trên nền dữ liệu lớn, kết nối liên thông từ cấp cơ sở đến các cấp chiến lược. Đây sẽ là công cụ rất hữu hiệu để cơ quan chính trị các cấp kịp thời phát hiện sớm, can thiệp từ gốc, hạn chế sự hình thành các điểm nóng tư tưởng phức tạp trong quân đội.

3.3.5. Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa hệ thống chính trị trong quân đội với các lực lượng chức năng quốc gia về an ninh mạng, truyền thông số

Cần thiết lập cơ chế liên thông dữ liệu giữa các hệ thống giám sát quốc phòng và an ninh quốc gia để hình thành mạng lưới cảnh báo đa chiều về chiến tranh tâm lý; đồng thời tăng cường tập huấn chung để nâng cao năng lực xử lý khủng hoảng tư tưởng trên môi trường số. Điều này không chỉ giúp quản lý hiệu quả tư tưởng nội bộ mà còn tạo thế trận

an ninh liên ngành vững chắc bảo vệ nền tảng của Đảng.

Song song đó, xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị thời kỳ chuyển đổi số là nhiệm vụ chiến lược. Người cán bộ hiện nay không chỉ cần bản lĩnh chính trị, đạo đức mẫu mực mà phải tinh thông công nghệ, giỏi quản trị tư tưởng trên không gian mạng để đấu tranh bảo vệ tư tưởng từ sớm, từ xa. Thực hiện đồng bộ các giải pháp này sẽ bảo đảm Quân đội luôn trung thành tuyệt đối và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

4. Kết luận và đề xuất

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang tác động mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống, công tác xây dựng lực lượng chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đang đứng trước những yêu cầu cấp thiết hơn bao giờ hết. Hơn lúc nào hết, người cán bộ chính trị không chỉ đơn thuần là người làm công tác tư tưởng, mà thực sự phải trở thành những “chiến sĩ số” tinh nhuệ trên mặt trận không gian mạng.

Trước những thủ đoạn chống phá ngày càng tinh vi từ bên ngoài, nhiệm vụ cốt lõi hiện nay là phải đào tạo được một đội ngũ cán bộ “vừa hồng vừa chuyên” theo cách mới: vừa kiên định về bản lĩnh chính trị, vừa am hiểu tường tận về công nghệ. Việc trang bị các kỹ năng phân tích dữ liệu lớn hay sử dụng trí tuệ nhân tạo để nắm bắt và định hướng dư luận không còn là chuyện của tương lai, mà là yêu cầu bắt buộc ngay lúc này.

Tựu trung lại, sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa “chất thép” của lý luận cách mạng và sự sắc bén của công nghệ chính là chìa khóa để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là bước đi chiến lược mang tính sống còn, đảm bảo cho quân đội ta luôn giữ vững sự thống nhất về ý chí và hành động, sẵn sàng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập, tập 53*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016) Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XII. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Lênin V.I (1979), *Toàn tập*, tập 41. Nxb Tiến bộ, Matxcova.